

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Mơ và ông Nguyễn Mạnh Điệp.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Lê Thị N - sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Th và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có chồng là Lương Xuân T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/5/2022 đến ngày 21/5/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lương Xuân T - sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn M - sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn TB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: anh Trần Văn T1 - sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2022, chồng của N là anh Lương Xuân T đã ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết với Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hà Nam có địa chỉ tại phường M Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Sau đó, anh T không trực tiếp bán vé xổ số mà để cho vợ là Lê Thị N bán vé số. Hàng ngày N kê bàn trước quầy bán hàng tạp hóa nhà mình để bán xổ số cho khách. Đến khoảng tháng 3/2022 theo N khai có một nam thanh niên (N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người này tự giới thiệu tên Lộc, nhà ở thôn Tâng, xã Thanh Hương, huyện TL, tỉnh Hà Nam) đến cửa hàng tạp hóa của N ngồi uống nước rồi đặt vấn đề bảo N bán số lô, đề cho Lộc để hưởng phần trăm hoa hồng, thì N đồng ý. Cụ thể N sẽ bán số bao lô cho khách với giá 23.000 đồng/01 điểm, Lộc sẽ thu của N 22.000 đồng/01 điểm bao lô; đối với số đề, lô xiên, ba càng N được hưởng 20% tổng số tiền bán được. Cứ khoảng 18 giờ 15 phút đến 18 giờ 20 phút hàng ngày, Lộc sẽ trực tiếp hoặc nhờ người đến nhà N lấy bảng kê số lô, đề bán được trong ngày, sau đó căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày để xác định người trúng, người không trúng, N là người đứng ra thanh toán với khách còn Lộc sẽ thanh toán, đối trừ và trả tiền công cho N vào ngày hôm sau.

Hàng ngày N sử dụng 02 quyển sổ ghi chép để làm cấp ghi số lô, đề, khi có khách mua số lô, đề N sử dụng tờ giấy than kẹp giữa 02 tờ giấy trong sổ ghi chép rồi ghi số lô, đề bán cho khách sau đó xé tờ giấy được in từ giấy than ra đưa cho khách, còn N giữ lại 01 tờ để so sánh thanh toán với khách, đồng thời tổng hợp vào một bảng kê số lô, số đề....bán được trong ngày. Hình thức chơi và trúng thưởng như sau: Đối với các số bao lô khách mua gồm các số từ 00...đến 99, N bán cho khách với giá 23.000 đồng/1điểm. Nếu số bao lô khách mua trùng với hai số cuối cùng của 27 giải Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày thì trúng thưởng với tỷ lệ 1 điểm được 80.000 đồng, nếu kết quả có 2,3,4... số trùng với số bao lô khách mua thì N phải trả thưởng tương ứng gấp 2,3,4... lần. Đối với các số đề khách tự chọn từ 00...đến 99, nếu so trùng với 2 số cuối cùng của giải đặc biệt thì khách trúng thưởng với tỷ lệ 1 nhân 70 lần số tiền mua. Đối với số ba càng khách tự chọn các số từ 000, 001 ...đến 999 nếu số ba càng khách mua trùng với 3 số cuối cùng của giải đặc biệt Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày thì trúng thưởng với tỷ lệ 1 nhân 400 lần số tiền đã mua; Đối với lô xiên 2, xiên 3, xiên 4, khách tự chọn 2 hoặc 3 hoặc 4 số khác nhau trong các số từ 00, 01, 02 ...đến 99 để mua, nếu cả hai số hoặc 3 số, 4 số khách mua trùng với 2 số cuối cùng của 27 bộ số thì khách trúng thưởng tỷ lệ 1 nhân 10 lần số tiền đã mua (đối với xiên 2); tỷ lệ 1 nhân 40 lần số tiền đã mua (đối với xiên 3); tỷ lệ 1 nhân 100 lần số tiền đã (đối với xiên 4). Đối với các số bao lô, đề bán được trong ngày thì N sẽ chuyển trực tiếp cho Lộc hoặc người được Lộc nhờ đến lấy và giữ lại một phần để tự trả thưởng cho khách, nếu khách không trúng thưởng thì nam thanh niên tên Lộc được hưởng toàn bộ số tiền khách chơi, N được hưởng hoa hồng theo thỏa thuận.

Đối với các số ba càng, lô xiên bán được trong ngày, N sử dụng tài khoản zalo “Phát Tài” để chuyển đến tài khoản zalo “Trần T1” cho anh Trần Văn T1 -

sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố Quang Âm, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là nhân viên Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Hà Nam.

Chiều ngày 16/5/2022, N kê bàn ở trước quầy bán hàng tạp hóa nhà mình và bán trái phép số lô, đề cho một số khách đi đường, N không quen biết, không biết nhân thân lai lịch của những người này với tổng số tiền 8.103.000 đồng, bao gồm:

+ 255 điểm bao lô với tổng là 5.865.000 đồng, trong đó các số “16, 19, 26, 27, 54, 66, 67, 69, 72, 77, 91” mỗi số 5 điểm; “37, 44, 45, 59, 79, 97” mỗi số 10 điểm; “29, 95” mỗi số 15 điểm; “11, 64” mỗi số 25 điểm; “39” 60 điểm;

+ Bán các số đề được 1.750.000 đồng, trong đó: các số “22, 33, 66, 88” mỗi số 10.000 đồng; các số “02, 03, 20, 23, 25, 27, 32, 52, 57, 58, 71, 72, 75, 78, 79, 84, 85, 89, 95” mỗi số 11.000 đồng; số “63” 16.000 đồng; các số “21, 30, 35, 08, 80, 82, 92” mỗi số 22.000 đồng; số “44” 25.000 đồng; các số “26, 62” mỗi số 30.000 đồng; các số “00, 55” mỗi số 32.000 đồng; số “64” 37.000 đồng; số “69” 46.000 đồng; các số “04, 40, 96” mỗi số 50.000 đồng; số “77” 51.000 đồng; số “29” 52.000 đồng; số “70” 55.000 đồng; số “07” 66.000 đồng; các số “05, 53” mỗi số 77.000 đồng; số “11” 95.000 đồng; số “50” 107.000 đồng; số “99” 116.000 đồng; số “19” 121.000 đồng; số “91” 132.000 đồng;

+ Bán các số lô xiên được 410.000 đồng, trong đó 20.000 đồng xiên 4 “67, 39, 22, 66”; 15.000 đồng xiên 3 “19, 93, 16”; 20.000 đồng xiên 3 “67, 39, 22”; 25.000 đồng xiên 3 “64, 44, 43”, 50.000 đồng mỗi cặp xiên 3 “28, 45, 31”, “30, 29, 16” và “26, 09, 69”; các số lô xiên 2 “64, 95”, “64, 59” mỗi số 50.000 đồng; 10.000 đồng xiên 2 “59, 95”; 70.000 đồng xiên 2 “26, 69” ;

+ Bán số ba càng được 78.000 đồng, trong đó: số “107” 20.000 đồng; số “007” 10.000 đồng; số “964” là 28.000 đồng; số “126” là 20.000 đồng.

Tuy nhiên có một số người còn nợ, chưa thanh toán số tiền đánh lô đề cho N (N không N cụ thể là ai) nên số tiền N thu được là 3.800.000 đồng.

Ngoài ra N còn bán tổng 200.000 đồng số lô xiên, số ba càng gồm số lô xiên 3 “19, 02, 41” là 100.000 đồng, các số lô tô 3 số “940, 196, 011, 904, 564” mỗi số 10.000 đồng, số “384” 20.000 đồng, số “964” 30.000 đồng, sau đó chuyển từ tài khoản zalo “Phát Tài” của N đến tài khoản zalo “Trần T1” cho anh Trần Văn T1.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/5/2022, N đang ở nhà thì có Nguyễn Văn M đến đặt vấn đề mua số lô, số đề thì N đồng ý, M mua của N số lô “41, 46” mỗi số 10 điểm; các số đề “41, 46” mỗi số 50.000 đồng, các số đề “Dòng 13” gồm các số “13, 31, 18, 81, 68, 86, 36, 63” mỗi số 10.000 đồng; mua các số đề “Dòng 14” gồm các số “14, 41, 19, 91, 46, 64, 69, 90”, mỗi số 10.000 đồng, tổng số tiền mà M đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với N là 720.000 đồng, M đã thanh toán số tiền này cho N. N ghi số lô, đề M mua ra tờ giấy trong sổ ghi chép, sau đó xé 01 tờ (gọi là cặp đề) đưa cho M. Sau khi mua số lô, số đề xong thì M ra ngồi

uống nước tại bàn phòng khách nhà N, lúc sau có một nam thanh niên, N không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, đến gặp, đặt vấn đề mua của N các số bao lô “57, 75, 56” mỗi số 50 điểm, các số đề “57, 75, 56” mỗi số 110.000 đồng, tổng số tiền nam thanh niên này mua số lô, số đề của N là 3.780.000 đồng. N ghi các số lô đề của người này ra sổ ghi chép, sau đó xé 01 tờ (gọi là cấp đề) đưa cho người nam thanh niên. Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày, khi người nam thanh niên này vừa thanh toán đưa tiền mua số lô, số đề cho N thì bị lực lượng Công an huyện TL phối hợp với Công an xã TN tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, nam thanh niên này đã vớt lại tờ cấp đề ở khu vực đầu hè trước quầy bán hàng nhà N rồi bỏ chạy.

Lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ tại vị trí đầu hè trước quầy bán hàng nhà Lê Thị N 01 cấp lô đề bằng giấy, một mặt không có chữ số, một mặt có các chữ, số màu đen đề ngày 16/5 và các số “57,75,56”/50đ, các số “57,75,56”/110, niêm phong ký hiệu M1; Lê Thị N tự nguyện giao nộp 01 bảng kê số lô đề, niêm phong ký hiệu M2; 02 quyển sổ ghi chép, niêm phong ký hiệu M3; 01 tờ giấy than màu đen, niêm phong ký hiệu M4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA55, niêm phong ký hiệu M5; số tiền 8.300.000 đồng, niêm phong ký hiệu M6; thu giữ 01 cấp lô đề bằng giấy kích thước (12,5x9,5) cm một mặt không có chữ số, một mặt có các chữ số màu đen đề ngày 16/5 có các số: “Dg14, Dg13”/80; “41,46”/50; “41,46”/10đ, do Nguyễn Văn M tự nguyện giao nộp, niêm phong ký hiệu M7.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị N, song Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra xác định, do bị bắt quả tang trước khi có kết quả sổ xổ Miền Bắc nên tổng số tiền N đã bán các số lô, đề cho Nguyễn Văn M và một số người khác là 12.603.000 đồng. Toàn bộ số lô, đề, số tiền thu được trong ngày 16/5/2022 N chưa chuyển cho đối tượng tên Lộc.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSTL ngày 25/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Lê Thị N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Lê Thị N từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bút; 01 tờ giấy than; trả lại cho Lê Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA55. Lưu trong

hồ sơ vụ án 01 bảng kê số bao lô, số đề, 02 sổ ghi chép (sổ cấp lô đề), 02 cấp lô đề.

- Bị cáo Lê Thị N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lương Xuân T không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Lợi dụng việc chồng mình là anh Lương Xuân T ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết Miền Bắc, vé xổ số lô tô Hà Nam cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Hà Nam, Lê Thị N đã đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho khách sau đó chuyển bảng cho đối tượng tên Lộc để hưởng tiền hoa hồng. Chiều ngày 16/5/2022 tại nhà của Lê Thị N, N đã bán số lô, số đề trái phép cho khách bằng hình thức ghi trực tiếp (N không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này) với tổng số tiền 8.103.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày N bán cho Nguyễn Văn M 460.000 đồng số bao lô và 260.000 đồng số đề. Đến khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày, sau khi N bán cho một người thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) 3.450.000 đồng số bao lô và 330.000 đồng số đề thì bị lực lượng Công an huyện TL, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã TN, huyện TL phát hiện, bắt quả tang. Tổng số bao lô, số đề N bán cho khách ngày 16/5/2022 là 12.603.000 đồng bao gồm 2.340.000 đồng số đề; 78.000 đồng ba càng; 9.775.000 đồng bao lô; 410.000 đồng lô xiên. Tuy nhiên, do một số khách nợ tiền, chưa thanh toán với N nên số tiền thực tế N thu được là 8.300.000 đồng, toàn bộ số lô, đề, số tiền thu được trong ngày 16/5/2022 N chưa chuyển cho đối tượng tên Lộc.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản

thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lê Thị N đã đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, đề với tổng số tiền là 12.603.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: Lê Thị N phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về thân nhân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về thân nhân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, có bố đẻ là ông Lê Quang Thường là Thương binh; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là người khuyết tật nặng, lao động tự do, không có thu nhập ổn định và có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.300.000 đồng là số tiền N có được từ việc bán lô đề trái phép cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.
- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của N, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho N.

- Đối với 02 chiếc bút bi, 01 tờ giấy than là dụng cụ N sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bảng kê số bao lô, số đề, 02 sổ ghi chép (sổ cấp lô đề), 02 cặp lô đề là các tài liệu chứng M hành vi phạm tội nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, N khai bắt đầu bán lô đề trái phép từ tháng 03/2022 đến ngày 16/5/2022 thì bị phát hiện, tổng số tiền bán lô đề và tiền trả thưởng cụ thể là bao nhiêu N không N, sau khi đối chiếu kết quả xổ số, trả thưởng và đối chiếu thanh toán với Lộc xong, N đều hủy các tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc bán lô đề. Ngoài lời khai của N không còn tài liệu nào khác chứng M, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, hành chính đối với N cũng như thu hồi số tiền thu lời bất chính của N những ngày trước đó.

- Đối với anh Lương Xuân T qua điều tra xác định không thống nhất, bàn bạc, không biết việc N bán số lô, số đề cho khách vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T về hành vi “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm.

- Đối với người thanh niên tên Lộc, căn cứ lời khai của N, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tiến hành xác M, kết quả Công an xã Thanh Hương cung cấp không xác định được đối tượng có nhân thân, lai lịch như N đã khai báo. Ngoài lời khai của N không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để triệu tập, xác M đối với người tên Lộc, do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL tiếp tục điều tra, xác M và xử lý sau khi có căn cứ.

- Đối với hành vi của Nguyễn Văn M, qua điều tra xác định, tổng số tiền M đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề là 720.000 đồng, tuy nhiên M chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án chưa được xóa án tích về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện TL không xử lý trách nhiệm hình sự đối với M về tội đánh bạc mà Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt 350.000 đồng là có căn cứ.

- Đối với những người khác đã mua số lô, số đề của Lê Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tập trung điều tra xác M, song do N không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không có căn cứ để triệu tập xác M, đấu tranh làm rõ.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, p khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị N 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2022).

Giao bị cáo Lê Thị N cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng; trả lại cho Lê Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA55; tịch thu tiêu hủy 01 bút nước màu xanh, 01 bút bi màu xanh; 01 tờ giấy than (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 43 lập ngày 29/7/2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

- Lưu trong hồ sơ vụ án 01 bảng kê số bao lô, số đề, 02 sổ ghi chép (sổ cấp lô đề), 02 cấp lô đề.

3. Về án phí: bị cáo Lê Thị N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quang Ái